

Trần Nguyên Đán (Ất Sửu 1325-Canh Ngọ 1390)

Trần Nguyên Đán (Ất Sửu 1325-Canh Ngọ 1390)

Danh sĩ đời Trần, hiệu Băng Hồ, cháu của Trần Quang Khải và là ông ngoại Nguyễn Trãi, quê làng Tức Mặc, huyện Mỹ Lộc, phủ Thiên Trường, tỉnh Nam Định.

Vốn dòng tôn thất, ông được bổ dụng ngay từ trẻ, đời Dụ Tông làm Ngự sử đại phu, đời Nghệ Tông lên chức Tư đồ, tước Chương Túc Hầu.

Nhà Trần suy vi, ông rất lo lắng về mưu đồ của Hồ Quý Ly, nên thường cảnh giác nhà vua phải lưu tâm thái độ của Quý Ly. Ít lâu sau, ông trí sĩ, lui về ở Côn Sơn, kiến trúc vùng động Thanh Hư, sống ẩn dật từ năm Ất Sửu 1385.

Dù về hưu, ông vẫn lo việc nước, biểu lộ qua bài thơ Dạ Qui Chu Trung Tác (Thơ làm trên thuyền trên đêm trở về)

Năm Canh Ngọ 1390 ông mất, thọ 65 tuổi. Tác phẩm chính để lại:

- Băng Hồ ngọc hác tập,
- Bách thế thông kí,

Nhưng đã mất nhiều, chỉ còn 51 bài thơ chép trong Trích diễm thi tập, Toàn Việt thi lục...

Con rể ông là Nguyễn Ứng Long tức Nguyễn Phi Khanh và cháu ngoại là Nguyễn Trãi về sau làm rạng rỡ cho dân tộc.



Trần Nguyên Hãn (? – 1429)

Trần Nguyên Hãn (? – 1429),

danh tướng trong cuộc Khởi nghĩa Lam Sơn chống Minh. Dòng dõi của thượng tướng Trần Quang Khải thời Trần, anh em (con cô - con cậu) với Nguyễn Trãi. Chuyên cư ở xã Sơn Đông, nay thuộc huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc; từng làm quan ở lộ Tam Giang dưới thời Hồ. Giặc Minh xâm lược, ông tổ chức đánh giặc tại quê rồi tham gia Khởi nghĩa Lam Sơn.

Cuối 1425, chỉ huy cuộc tiến công thu phục Tân Bình, Thuận Hoá. Năm 1426, ông dẫn thuỷ quân từ Sông Hát xuôi Sông Hồng phá thuỷ quân của tướng giặc Vương Thông, thu hơn 100 thuyền, xiết chặt vòng vây Đông Quan.

Năm 1427, cùng Lê Sát bao vây Xương Giang (Xương Giang), chiếm thành chặn viện binh địch. Là tướng chủ soái trong trận tổng công kích bắt sống Hoàng Phúc, Thôi Tụ ngày 3.11.1427.

Năm 1428, được xếp là công thần khai quốc hàng đầu với chức Tả tướng quốc. Sau đó, bị Lê Lợi nghi ngờ và buộc phải tự tử.

Năm 1455, dưới triều vua Lê Nhân Tông, được phục hồi danh dự.

Trần Phế Đế (1377-1388)

Tên húy là Trần Hiệu, con trưởng của Duệ Tông, mẹ là bà Gia Từ hoàng hậu Lê Thị, sinh ngày 6 tháng 3 năm Tân Sửu - 1361. Khi Duệ Tông chết ở mặt trận phương Nam, Nghệ Tông lập Hiệu lên ngôi vua.

Vua u mê, nhu nhược không làm được việc gì, uy quyền ngày càng về tay Hồ Quý Ly.

Năm Mậu Ngọ - 1378, quân Chiêm Thành lại sang đánh Nghệ An, rồi theo sông Đại Hoàng vào cướp phá kinh đô Thăng Long một lần nữa.

Ngày 6 tháng 12 năm 1388, thượng hoàng Nghệ Tông giáng Phế Đế xuống làm Linh đức Đại vương, sau đó bắt thất cổ chết, và lập con út của mình lên làm vua là Trần Thuận Tông.

TaiLieu.vn